

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 22/07/2022

RUNG LẮC QUANH VÙNG
1.200 ĐIỂM

Quốc tế

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục có phiên tăng điểm trong ngày giao dịch hôm qua. Kết thúc phiên, chỉ số Dow Jones tăng 0,51%, Nasdaq tăng 1,36% và S&P 500 tăng 0,99%. Giá cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều giao dịch tích cực theo xu hướng của thị trường nhờ báo cáo lợi nhuận khả quan.
- Chứng khoán châu Âu cũng có một phiên tăng điểm nhẹ. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 0,09%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,27%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á đa số tăng điểm trong ngày hôm qua như Nhật, Thái Lan, Malaysia.
- Giá dầu thế giới có phiên giao dịch tiêu cực trong ngày hôm qua, dầu WTI giảm 5,78%, dầu Brent giảm 2,86%. Bên cạnh đó, giá một số loại lương thực như Ngô, Lúa Mỳ cũng giảm điểm so với phiên trước đó.
- Ngân hàng trung ương châu Âu (ECB) tăng lãi suất lần đầu sau 11 năm với mức tăng 0,5%.
- Nhật Bản nâng dự báo lạm phát của nước này lên mức 2,3%, nhưng hạ dự báo tăng trưởng nền kinh tế từ 2,9% xuống 2,4%.

Trong nước

- Vnindex có một phiên tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm qua, kết thúc phiên, Vnindex tăng 4,33 điểm lên mức 1.198,47 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều giảm so với phiên trước đó.
- Nhóm cổ phiếu nhiều nhóm ngành cũng có xu hướng tăng điểm nhẹ, nhóm ngành bán lẻ gây chú ý với mức tăng 4,09% cho toàn ngành, một số cổ phiếu tiêu biểu có diễn biến tích cực như MWG, FRT, DGW.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 387,68 tỷ đồng, tập trung mua SSI (64,18 tỷ); LPB (52,81 tỷ); GAS (41,52 tỷ). Bên cạnh đó, tự doanh bán ròng nhẹ 3,75 tỷ đồng, tập trung bán PNJ, MWG, VNM.
- Kể từ chiều qua, giá xăng dầu tiếp tục được điều chỉnh giảm khoảng 4.000 đồng/lít xuống còn khoảng 26.000 đồng/lít.
- Ngân hàng phát triển châu Á (ADB) giữ nguyên dự báo mức tăng trưởng cho Việt Nam ở mức 6,5% trong năm 2022.

Doanh nghiệp

-  MBS: Chứng khoán MB (MBS) báo lãi quý II/2022 giảm 40% so với quý I.
-  TCB: Techcombank ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt 14,1 nghìn tỷ đồng, tăng 22,3% so với cùng kỳ năm trước.
-  TPB: Lũy kế 6 tháng đầu năm, lợi nhuận trước thuế của TPBank gần 3.788 tỷ đồng, đạt 46% kế hoạch năm.
-  PNJ: Chỉ riêng tháng 6, PNJ đạt 82 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tăng gần 61% so với mức nền cùng kỳ năm ngoái.
-  NLG: CTCP Đầu tư Nam Long báo lãi sau thuế quý 2/2022 gần 111 tỷ đồng, gấp 2,3 lần cùng kỳ năm trước.
-  LPB: Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt công bố báo cáo tài chính quý 2 với thu nhập lãi thuần đạt 3.045 tỷ đồng.
-  KDC: KIDO báo lãi quý 2/2022 giảm 4% về mức 219 tỷ đồng, lũy kế 6 tháng đầu năm đạt 47% kế hoạch cả năm.
-  VIB: Lãi ròng 6 tháng của VIB đạt hơn 4.000 tỷ đồng, nợ xấu tăng lên 2,45%.
-  VDS: Chứng khoán Rồng Việt đạt doanh thu 153,4 tỷ đồng trong quý II, lỗ nặng gần 234 tỷ đồng.
-  DXG: Quỹ ngoại Dragon Capital bán ra hơn 9 triệu cổ phiếu Đất Xanh từ đầu tháng 7.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	22/07/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.198,47	0,36%	1,38%	2,50%	-20,01%
HNX30 INDEX	518,06	-0,57%	0,75%	9,72%	-35,52%
VN30 INDEX	1.235,25	0,79%	1,09%	0,66%	-19,56%
S&P 500	3.998,95	0,99%	5,50%	6,22%	-16,10%
Dow Jones	32.036,90	0,51%	4,59%	4,93%	-11,84%
Nasdaq	12.059,61	1,36%	7,19%	8,95%	-22,92%
Shanghai Composite	3.272,00	-0,99%	-0,30%	0,15%	-10,10%
Nikkei 225	27.803,00	0,44%	4,35%	6,32%	-3,43%
Thailand SET	1.546,31	0,45%	0,62%	-0,88%	-6,72%
Malaysia	1.450,32	0,93%	2,13%	1,34%	-7,48%
Philippine	6.256,17	-0,30%	0,13%	1,43%	-12,16%
Indonesia JCI	6.864,13	-0,15%	2,60%	-1,72%	4,29%
FTSE 100	7.270,51	0,09%	3,28%	2,56%	-1,54%
DAX	13.246,64	-0,27%	5,81%	0,78%	-16,61%
CAC 40	6.201,11	0,27%	4,83%	4,81%	-13,31%

Nguồn: Bloomberg, Vietinbank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TNC	62.900	3.400	6,97%
CLW	28.700	100	6,89%
OPC	27.000	10.200	6,86%
ABR	11.850	400	6,76%
VRC	11.100	55.400	6,73%
DPG	43.250	1.571.800	6,66%
NSC	92.000	52.900	6,48%
VSI	24.000	900	6,19%
LGC	42.900	500	6,06%
DIG	36.400	12.848.600	5,73%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
MED	22.000	1.305	10,00%
V12	14.300	9.300	10,00%
CLM	50.600	2.100	10,00%
VDL	23.100	14.300	10,00%
TET	34.300	4.100	9,94%
CMS	15.600	132.900	9,86%
SJE	33.500	88.600	9,84%
SIC	25.700	2.200	9,83%
TJC	14.800	100	9,63%
VTV	5.700	222.641	9,62%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BAF	34.300	3.521.400	-6,92%
CIG	6.890	150.100	-6,89%
GMC	23.200	600	-6,83%
DTT	12.750	100	-6,25%
PSH	11.350	2.095.800	-6,20%
VAF	13.150	200	-6,07%
ANV	45.700	2.119.100	-5,77%
CTF	24.050	352.500	-5,69%
DBC	25.450	5.618.500	-5,57%
SC5	18.950	1.000	-4,77%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
KHS	24.400	7.000	-9,96%
TSB	10.300	100	-9,65%
DHP	11.300	2.002	-9,60%
TTC	12.800	710	-9,22%
TOT	11.000	5.100	-9,09%
SD2	6.000	13.800	-9,09%
TPP	12.000	247	-9,09%
BST	15.200	100	-8,98%
HBS	7.500	45.600	-8,54%
VE3	10.100	8.700	-8,18%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	SSI	64.182	VHM	37.826
2	LPB	52.814	FUEVFN30	16.624
3	GAS	41.515	E1VFN30	16.452
4	MWG	40.537	VCB	11.070
5	DPM	36.601	CTD	9.343
6	DGC	34.626	HCM	8.693
7	CTG	29.121	VRE	6.464
8	KBC	21.150	SHB	6.233
9	DGW	19.013	BID	5.943
10	FUESSVFL	16.583	VCI	5.253

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	3.345	PVS	2.780
2	PVI	1.017	BVS	1.324
3	L14	547	NVB	395
4	NTP	389	TNG	274
5	APS	322	PVC	168
6	HHG	176	CTT	126
7	SD5	101	BCC	94
8	NET	83	MCF	63
9	NSH	61	PSW	46
10	VCS	51	THD	40

Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	22/07/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	96,17	-5,78%	-1,46%	-9,44%	27,87%
Oil Brent	USD/bbl.	103,86	-2,86%	2,67%	-7,05%	33,53%
Thép thanh	CNY/MT	3.807,00	0,16%	2,78%	-8,71%	-7,46%
Nhôm	USD/MT	2.421,25	-0,43%	4,18%	-4,08%	-13,62%
Đồng	USd/lb.	330,25	-0,80%	2,12%	-16,39%	-25,46%
Than	USD/MT	403,40	-1,27%	-3,11%	3,44%	137,85%
Đường	USd/lb.	18,35	-1,71%	-3,27%	-2,29%	-0,05%
Ngô	USd/bu.	572,00	-2,79%	-5,34%	-25,52%	-3,58%
Gas	USD/MMBtu	7,85	-0,94%	11,83%	14,41%	110,35%
Sữa	USD/cwt	22,52	-0,04%	0,00%	-7,36%	22,26%
Vàng	USD/t oz.	1.734,50	0,79%	0,71%	-6,67%	-5,78%
Bạc	USD/t oz.	18,73	0,27%	0,73%	-12,87%	-20,15%
Lúa Mỳ	USd/bu.	802,00	-1,62%	3,25%	-18,89%	4,63%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!